

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD23B5
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Thống kê ứng dụng(3)	Thực tập chuyên môn(4)	Thực tập tốt nghiệp(8)	Điểm TB	Xếp loại
01	2353403023572	Nguyễn Thị Diễm	Hương	23/05/2007	2.2	0.0	0.0	0.4	Yếu
02	2353403023573	Lê Thị Diễm	My	08/10/2008	9.2	7.5	7.3	7.7	Khá
03	2353403023574	Lê Hoài	Ngọc	24/02/2008	9.1	7.4	7.0	7.5	Khá
04	2353403023575	Nguyễn Thị Ngọc	Nhàn	08/10/2008	9.1	7.5	7.1	7.6	Khá
05	2353403023580	Phan Thị Hoài	Thư	17/08/2008	9.1	7.5	7.1	7.6	Khá
06	2353403023581	Trần Đức	Tiến	08/06/2008	5.8	7.5	7.0	6.9	Trung bình
07	2353403023583	Lê Thành	Trung	18/01/2008	8.7	7.5	7.2	7.6	Khá
08	2353403023585	Đoàn Phạm Kiều	Vân	15/12/2008	7.0	7.4	6.9	7.1	Khá
09	2353403023587	Nguyễn Thị Như	Ý	11/07/2008	8.9	7.5	7.0	7.5	Khá
10	2353403023588	Nguyễn Ngọc Kim	Yến	18/11/2008	8.8	7.4	7.2	7.6	Khá
11	2353403025244	Bạch Thị Kim	Hên	24/07/2007	2.4	0.0	0.0	0.5	Yếu

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 15 tháng 07 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái